

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
hướng dẫn việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và
giáo dục thường xuyên

(Gửi kèm Công văn số/SGDDĐT-KHTC ngày/01/2026 của Sở GDĐT)

I. Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội phường, xã

1. Đặc điểm phường/xã

1.1. Đặc điểm tự nhiên

- Đánh giá vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên.
- Đánh giá hệ thống cảnh quan tự nhiên trên địa bàn.

1.2. Đặc điểm dân cư

- Số lượng dân trên địa bàn
- Cơ cấu độ tuổi dân số, trình độ học vấn của dân số, đánh giá những tác động đến phát triển KT-XH trên địa bàn.

2. Thực trạng phát triển lĩnh vực giáo dục - đào tạo

2.1. Quy mô phát triển

Năm học 2025-2026, trên địa bàn, phường, xã có quy mô số trường, số lớp, số học sinh, số cán bộ quản lý, số giáo viên, số nhân viên....., số phòng học, số phòng học bộ môn, phòng học chức năng, số trường đạt chuẩn quốc gia; trong đó công lập có quy mô số trường, số lớp, số học sinh, số cán bộ quản lý, số giáo viên, số nhân viên....., số phòng học, số phòng học bộ môn, phòng học chức năng, số trường đạt chuẩn quốc gia Có bảng phụ lục kèm theo:

+ Khối trường công lập

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
1	<i>Số trường</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
2	<i>Số lớp</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
3	<i>Số học sinh</i>		

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
4	<i>Số CBQL</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
5	<i>Số giáo viên</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
6	<i>Số nhân viên</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
7	<i>Diện tích đất</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	TT GDTX		
8	<i>Số trường đạt chuẩn quốc gia</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		

+ Khối trường tự thực

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
1	<i>Số trường</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
2	<i>Số lớp</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
3	<i>Số học sinh</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
4	<i>Số CBQL</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
5	<i>Số giáo viên</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
6	<i>Số nhân viên</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
7	<i>Diện tích đất</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
	Cấp THPT		
8	<i>Số trường đạt chuẩn quốc gia</i>		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		

b) Cơ sở vật chất

- Đánh giá mạng lưới trường học: trên địa bàn phường, xã đã đủ mỗi phường, xã có ít nhất 01 trường mầm non công lập, 01 trường tiểu học công lập, 01 trường THCS công lập và từ 3-5 vạn dân có 01 trường THPT công lập chưa; hiện nay còn xã, phường nào thiếu một trong các trường: trường mầm non công lập, trường tiểu học công lập, trường THCS công lập nữa hay không.

- Cơ sở vật chất trên địa bàn phường, xã:

Nêu rõ đến nay, trên địa bàn, phường, xã có bao nhiêu phòng học ..., số phòng học bộ môn, phòng học chức năng, phòng học đa năng, số phòng học tin học, số phòng học ngoại ngữ, số phòng thư viện, số nhà giáo dục thể chất, số phòng y tế Có bảng phụ lục kèm theo:

+ Khối trường công lập

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
1	Số phòng học		
	Cấp mầm non		
	Cấp tiểu học		
	Cấp THCS		
	Cấp THPT		
	Cấp GDTX		
2	Số phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng học đa năng		
3	Số phòng tin học		
4	Số phòng ngoại ngữ		
5	Số phòng thư viện		
6	Số nhà giáo dục thể chất		
7	Số phòng y tế		

+ Khối trường tư thục

T T	Chỉ tiêu	Năm 2025	Ghi chú
1	Số phòng học		
2	Số phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng học đa năng		
3	Số phòng tin học		
4	Số phòng ngoại ngữ		
5	Số phòng thư viện		
6	Số nhà giáo dục thể chất		
7	Số phòng y tế		

c) Công tác trường đạt chuẩn quốc gia

Năm 2025, toàn phường, xã có ...trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ%, trong đó:

- Cấp học mầm non: Có bao nhiêu trường, tỷ lệ ...%
- Cấp học tiểu học: Có bao nhiêu trường, tỷ lệ ...%
- Cấp THCS: Có bao nhiêu trường, tỷ lệ ...%
- Cấp THPT: Có bao nhiêu trường, tỷ lệ ...%

d) Đánh giá sự phát triển của hệ thống trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn phường, xã.

3. Đánh giá điểm, tồn tại và hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.

II. Phương án phát triển giáo dục - đào tạo thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu;
- Phương án tổ chức không gian đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo (dự kiến phân bố các khu vực, địa điểm, quỹ đất để phát triển mạng lưới trường học các cấp).
- Phát triển giáo dục - đào tạo: chất lượng giảng dạy, đội ngũ giáo viên, phát triển mạng lưới trường học ...
- Tổng hợp đề xuất định hướng phát triển mạng lưới trường mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Tổng hợp đề xuất định hướng phát triển mạng lưới trường mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể:
 - + Giai đoạn 2021-2025: Cải tạo, sửa chữa và xây mới trường học các cấp (*có danh sách kèm theo*).
 - + Giai đoạn 2026-2030: Cải tạo, sửa chữa và xây mới trường học các cấp (*có danh sách kèm theo*).

+ Dựa vào dự báo dân số của phường, xã đến năm 2050, qua đó dự báo đến năm 2050: Cải tạo, sửa chữa và xây mới trường học các cấp đến năm 2050 (*có danh sách kèm theo*).

- UBND các phường, xã rà soát quỹ đất dôi dư sau sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn đề xuất phương án, lập danh mục gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(Có các biểu phụ lục 1,2,3,4,5,6,7 gửi kèm)

III. Khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai quy hoạch phát triển, quy hoạch mạng lưới trường học và đề xuất, kiến nghị

1. Một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai công tác quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn phường, xã

2. Đề xuất, kiến nghị

a) Đề xuất với Thành phố

b) Đề xuất với Chính phủ

IV. Một số Giải pháp thực hiện
